

**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-la-mật-đa
(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu
Sàigòn 1998**

--- o0o ---

**Tập 6
Quyển Thứ 127
Hội Thứ Nhất**

**PHẨM SO LƯỜNG CÔNG ĐỨC
Thứ 30 - 25**

Khi ấy, Thiên Đế Thích lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này làm sao nhận biết ở Tam thiên đại thiên thế giới đây và mười phương vô biên thế giới kia, có bao trời Bốn đại vương chúng, trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc biến hóa, trời Tha hóa tự tại, trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Phạm hội, trời Đại phạm, trời Quang, trời Thiếu quang, trời Vô lượng quang, trời Cực quang tịnh, trời Tịnh, trời Thiếu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh, trời Quảng, trời Thiếu quảng, trời Vô lượng quảng, trời Quảng quả, trời Vô phiền, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Thiện kiến, trời Sắc cứu cánh và kỳ dư vô lượng có đại oai đức các rồng, dược-xoa, kiện-đạt-phược, a-tổ-lạc, yết-lộ-trà, khản-nại-lạc, mạc-hô-lạc-già, người, phi người thấy đi đến chỗ ấy xem lễ, đọc tụng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu, do kia thơ tả, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, chấp tay quanh hữu vui mừng hộ niệm.

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Kiền Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này hoặc thấy chỗ an để Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu như thế có ánh sáng lạ, hoặc nghe chỗ ấy có mùi thơm tho khác thường, hoặc tiếng thiên nhạc, phải biết lúc ấy có những đại oai đức thần lực xí thạnh của các thiên long thấy, đi đến chỗ kia để xem lễ, đọc tụng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu do kia thơ tả, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, chấp tay quanh hữu vui mừng hộ niệm.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tu hạnh tịnh diệu, nghiêm sạch chỗ ấy, thành tâm cúng dường Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, phải biết lúc ấy có những đại oai đức thần lực xí thạnh của các thiên long thấy đi đến chỗ kia để xem lễ, đọc tụng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu do kia thơ tả, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, chấp tay quanh hữu vui mừng hộ niệm.

Kiền Thi Ca! Tùy kia đủ đại oai đức thần lực xí thạnh của các thiên long thấy đi đến chỗ ấy như thế, trong đây có bao tà thần ác ma kinh sợ lui tan, không dám trú ở. Do nhân duyên này, các thiện nam tử thiện nữ nhân tâm thêm rộng lớn, sở tu thiện nghiệp càng bội tăng trưởng, tất cả sở hành không có chướng ngại. Vì có này, Kiền Thi Ca! Nếu Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây tùy ở chỗ nào, chung quanh phải dọn dẹp các vật bất tịnh, quét lau xoa trị, nước hương rải rưới, thiết trải bảo tòa mới an để lên; đốt hương rải hoa, treo tràng lụa dây, tràng phan, chuông gió treo xen lẫn bên trong, y phục, anh lạc, vàng bạc, đồ báu, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc, đèn sáng, vô lượng đồ văn vẽ trang hoàng chỗ ấy. Nếu được như thế cúng dường Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thời có vô lượng các thiên long thấy đủ đại oai đức thần lực xí thạnh đi đến chỗ kia xem lễ, đọc tụng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu do kia thơ tả, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, chấp tay quanh hữu vui mừng hộ niệm.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, nếu được như thế cúng dường Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thân tâm không mới: thân vui, tâm vui, thân nhẹ, tâm nhẹ, thân điều hòa, tâm điều hòa, thân yên ổn, tâm yên ổn. Buộc tâm nơi Bát-nhã Ba-la-mật-đa, khi đêm ngủ nghĩ không có ác mộng, duy được thiện mộng. Nghĩa là thấy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, thân sắc chơn kim đủ ba mươi hai tướng đại trượng phu, tám mươi tùy hảo viên mãn trang nghiêm, phóng đại quang minh soi khắp tất cả,

Thanh văn, Bồ-Tát vây quanh trước sau. Thân ở giữa chúng nghe Phật vì nói Bồ thí Ba-la-mật-đa, Tịnh giới Ba-la-mật-đa, An nhẫn Ba-la-mật-đa, Tinh tiến Ba-la-mật-đa, Tinh lự Ba-la-mật-đa, Bát-nhã Ba-la-mật-đa là pháp tương ưng. Nghe Phật vì nói nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không là pháp tương ưng. Nghe Phật vì nói chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới là pháp tương ưng. Nghe Phật vì nói khổ thánh đế, tập thánh đế, diệt thánh đế, đạo thánh đế là pháp tương ưng. Nghe Phật vì nói bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định là pháp tương ưng. Nghe Phật vì nói tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ là pháp tương ưng. Nghe Phật vì nói bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi là pháp tương ưng. Nghe Phật vì nói không giải thoát môn, vô tướng giải thoát môn, vô nguyện giải thoát môn là pháp tương ưng. Nghe Phật vì nói năm nhãn, sáu thần thông là pháp tương ưng. Nghe Phật vì nói Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng là pháp tương ưng. Nghe Phật vì nói pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả là pháp tương ưng. Nghe Phật vì nói nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí là pháp tương ưng. Nghe Phật vì nói tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn là pháp tương ưng. Nghe Phật vì nói tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát là pháp tương ưng. Nghe Phật vì nói chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề là pháp tương ưng.

Lại nghe phân biệt pháp nghĩa tương ưng của Bồ thí Ba-la-mật-đa, Tịnh giới Ba-la-mật-đa, An nhẫn Ba-la-mật-đa, Tinh tiến Ba-la-mật-đa, Tinh lự Ba-la-mật-đa, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Lại nghe phân biệt pháp nghĩa tương ưng của nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Lại nghe phân biệt pháp nghĩa tương ưng của chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới. Lại nghe phân biệt pháp nghĩa tương ưng của khổ thánh đế, tập thánh đế, diệt thánh đế, đạo thánh đế. Lại nghe phân biệt pháp nghĩa tương ưng của bốn tinh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Lại nghe phân biệt pháp nghĩa tương ưng của tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Lại nghe phân biệt pháp nghĩa tương ưng của bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Lại nghe phân biệt pháp nghĩa tương ưng của không giải thoát môn, vô tướng giải thoát môn, vô nguyện giải thoát môn. Lại nghe phân biệt pháp nghĩa tương ưng của năm nhãn, sáu thần thông. Lại nghe phân biệt pháp nghĩa tương ưng của Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Lại nghe phân biệt pháp nghĩa tương ưng của pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Lại nghe phân biệt pháp nghĩa tương ưng của nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Lại nghe phân biệt pháp nghĩa tương ưng của tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn. Lại nghe phân biệt pháp nghĩa tương ưng của tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Lại nghe phân biệt pháp nghĩa tương ưng của chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Hoặc ở trong mộng thấy cõi Bồ-đề thân tượng cao rộng, các báu trang nghiêm, thấy đại Bồ-tát tới cõi Bồ-đề ngồi xếp treo chân hàng phục ma oán, chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, quay xe diệu pháp độ vô lượng chúng sanh. Lại thấy vô lượng trăm ngàn trăm ức muôn ức Bồ-tát Ma-ha-tát chung nhóm luận nói các môn pháp nghĩa, nghĩa là nên như vậy mà thành thực hữu tình, nên như vậy mà nghiêm tịnh cõi Phật, nên như vậy mà hàng phục ma quân, nên như vậy mà tu hạnh Bồ-tát, nên như vậy mà nhiếp lấy Nhất thiết trí trí.

Hoặc lại mộng thấy vô lượng trăm ngàn trăm ức muôn ức Phật ở phương Đông, cũng như nghe tiếng tăm, nghĩa là thế giới nào đó, danh hiệu Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đó, có bao nhiêu trăm ngàn trăm ức muôn ức Bồ-tát Ma-ha-tát, bao nhiêu trăm ngàn trăm ức muôn ức đệ tử Thanh văn cung kính vây quanh mà vì nói pháp. Phương Nam, Tây, Bắc, bốn góc, trên dưới cũng lại như vậy. Hoặc lại mộng thấy vô lượng trăm ngàn trăm ức muôn ức Phật ở phương Đông vào Đại Niết-bàn. Thấy mỗi mỗi Phật vào Niết-bàn rồi, đều có thí chủ vì cúng dường Thiết-lợi-la của Phật, nên đem bảy báu nhất đều khởi xây vô lượng trăm ngàn trăm ức muôn ức số các bảo tháp. Lại ở chỗ mỗi mỗi bảo tháp đều đem

vô lượng thượng diệu tràng hoa, hương xoa, hương bột tẩy, y phục, anh lạc, bảo tràng, phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc, đèn sáng, trải qua vô lượng kiếp cúng dường, cung kính, tôn trọng ngợi khen. Phương Nam, Tây, Bắc, bốn góc, trên dưới cũng lại như thế.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, thấy tướng các loại thiện mộng như thế, hoặc ngủ, hoặc thức thân tâm an vui, các thiên thần thấy tặng thêm tinh khí cho kia, khiến kia tự cảm giác thân thể nhẹ nhàng. Do nhân duyên này chẳng nhiều tham nhiễm ăn uống, thuốc men, áo mặc, đồ nằm, đồ bốn món cúng dường tâm kia nhẹ ít. Như thầy Du-già vào định thắng diệu, do sức định thấy thân tâm tươi nhuận, sau khi xuất định đối các món ăn mỹ thiện tâm họ nhẹ ít. Đây cũng như vậy. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này, do vì nhờ thế giới Tam thiên đại thiên đây và mười phương vô biên thế giới khác, tất cả Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác, Thanh văn, Bồ-tát, long, thiên, được-xoa, kiện-đạt-phước, a-tổ-lạc, yết-lộ-trà, khăn-nại-lạc, mặc-hô-lạc-già, người, phi người thấy là những kẻ đủ đại thần lực thắng oai đức, từ bi hộ niệm, đem diệu tinh khí thấm rót vào thân tâm khiến kia ý chí dũng mãnh, thân thể sung thanh vậy.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, muốn được công đức đời hiện này như thế, nên phát tâm Nhất thiết trí trí, đem vô sở đắc làm phương tiện, đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, như lý suy nghĩ, giải nói thơ tả, rộng khiến lưu khắp. Nay Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân này, tuy đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thể lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, như lý suy nghĩ, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu khắp, mà chỉ thơ tả, các báu trau dồi. Lại đem các thứ thượng diệu tràng hoa, hương xoa, hương bột tẩy, y phục, anh lạc, bảo tràng, phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc, đèn sáng, hết các sẵn có cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, cũng được công đức như trước đã nói. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, năng làm lợi ích an vui vô lượng cho các chúng sanh vậy.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử thiện nữ nhân, đem tâm tương ưng Nhất thiết trí trí, dùng vô sở đắc làm phương tiện, đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, như lý suy nghĩ, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu khắp, hoặc lại thơ tả, các báu trau dồi. Lại đem các thứ thượng diệu tràng hoa, hương xoa, hương bột tẩy, y phục, anh lạc, bảo tràng, phan lọng, các ngọc báu diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc, đèn sáng, hết các sẵn có cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, do nhờ nhân duyên đây được phước vô lượng, trọn một đời sống đem vô lượng thức uống ăn thượng diệu, áo mặc, đồ nằm, thuốc men, đồ dùng, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen mười phương thế giới tất cả các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và chúng đệ tử. Cũng hơn mười phương Phật và đệ tử sau khi vào Niết-bàn, có kẻ vì muốn cúng dường Thiết-lợi-la nên đem bảy thứ báu nhất khởi xây bảo tháp cao rộng, lộng lẫy; lại đem vô lượng tràng hoa trời quý đẹp, hương xoa, hương bột tẩy, y phục, anh lạc, bảo tràng, phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc, đèn sáng, trọn một đời sống cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Vì có sao? Kiều Thi Ca! Vì các Phật mười phương và chúng đệ tử đều bởi Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu như thế mà xuất sanh vậy.

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Kiều Thi Ca! Giả sử Thiết-lợi-la Phật đầy rẫy châu Thiệm bộ đem làm một phần, thơ tả Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu như thế lại làm một phần. Trong hai phần đây, ngươi lấy phần nào? Khi ấy Thiên Đế Thích thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Dù có Thiết-lợi-la Phật đầy rẫy châu Thiệm bộ này đem làm một phần, thơ tả Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu như thế lại làm một phần. Đối trong hai phần, ý tôi thà lấy Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế. Vì có sao? Vì tôi đối chỗ Thiết-lợi-la của các Đức Phật chẳng phải chẳng tín thọ, chẳng phải chẳng hơn hỷ vui mừng, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Nhưng Thiết-lợi-la đều nhân Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà xuất sanh vậy, đều là công đức thế lực của Bát-nhã Ba-la-mật-đa đã huân tu vậy, mới được tất cả thế gian trời, người, a-tổ-lạc thấy đem vô lượng thứ thượng diệu tràng hoa, hương xoa, hương bột tẩy, y phục, anh lạc, bảo tràng, phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc, đèn sáng, hết các sẵn có cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Bấy giờ, Xá-lợi-tử bảo Thiên Đế Thích rằng: Kiều Thi Ca! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế đã chẳng khá lấy, vì vô sắc, vô kiến, vô đối, nhất tướng, chỗ gọi vô tướng; làm sao ngươi lấy được! Sở vì sao? Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế vô thủ vô xả, vô tăng vô giảm, vô trụ vô tán, vô ích vô tổn, vô nhiễm vô tịnh.

Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng pháp chư Phật, chẳng bỏ pháp dị sanh; chẳng cùng pháp Bồ-tát, chẳng bỏ pháp dị sanh; chẳng cùng pháp Độc giác; chẳng bỏ pháp dị sanh; chẳng cùng pháp Thanh văn, chẳng bỏ pháp dị sanh; chẳng cùng vô vi giới, chẳng bỏ hữu vi giới. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng Bồ thí Ba-la-mật-đa, chẳng cùng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát nhã Ba-la-mật-đa. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng nội không, chẳng cùng ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng chơn như, chẳng cùng pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng khổ thánh đế, chẳng cùng tập diệt đạo thánh đế. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng bốn tĩnh lự, chẳng cùng bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng tám giải thoát, chẳng cùng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng bốn niệm trụ, chẳng cùng bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng không giải thoát môn, chẳng cùng vô tướng giải thoát môn, vô nguyện giải thoát môn. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng năm nhãn, chẳng cùng sáu thần thông. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng Phật mười lực, chẳng cùng bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng pháp vô vong thất, chẳng cùng tánh hằng trụ xả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng nhất thiết trí, chẳng cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng tất cả đà-la-ni môn, chẳng cùng tất cả tam-ma-địa môn. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng Dự lưu quả, chẳng cùng Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán quả. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng Độc giác Bồ-đề. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Bấy giờ Thiên Đế Thích trả lời Xá-lợi-tử rằng: Như vậy, như vậy. Thật như lời vừa nói. Bạch Đại đức! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế thật chẳng khá lấy, vì vô sắc, vô kiến, vô đối, nhất tướng, chỗ gọi vô tướng. Bạch Đại đức! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế vô thủ vô xả, vô tăng vô giảm, vô tụ vô tán, vô ích vô tổn, vô nhiễm vô tịnh. Bạch Đại đức! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, chẳng cùng pháp chư Phật, chẳng bỏ pháp dị sanh; chẳng cùng pháp Bồ-tát, chẳng bỏ pháp dị sanh; chẳng cùng pháp Độc giác, chẳng bỏ pháp dị sanh; chẳng cùng pháp Thanh văn, chẳng bỏ pháp dị sanh; chẳng cùng vô vi giới, chẳng bỏ hữu vi giới. Bạch Đại đức! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng Bồ thí Ba-la-mật-đa, chẳng cùng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát nhã Ba-la-mật-đa. Bạch Đại đức! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng nội không, chẳng cùng ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Bạch Đại đức! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng chơn như, chẳng cùng pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới. Bạch Đại đức! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng khổ thánh đế, chẳng cùng tập diệt đạo thánh đế. Bạch Đại đức! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng bốn tĩnh lự, chẳng cùng bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Bạch Đại đức! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng tám giải thoát, chẳng cùng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Bạch Đại đức! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng bốn niệm trụ, chẳng cùng bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Bạch Đại đức! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng không giải thoát môn, chẳng cùng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Bạch Đại đức! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng năm nhãn, chẳng cùng sáu thần thông. Bạch Đại đức! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng Phật mười lực, chẳng cùng bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Bạch Đại đức! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng pháp vô vong thất, chẳng cùng tánh hằng trụ xả. Bạch Đại đức! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng nhất thiết trí, chẳng cùng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Bạch Đại đức! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng tất cả đà-la-ni môn, chẳng cùng tất cả tam-ma-địa môn. Bạch Đại đức! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng Dự lưu quả, chẳng cùng Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán quả. Bạch Đại đức! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng Độc giác Bồ-đề. Bạch Đại đức! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Bạch Đại đức! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế chẳng cùng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Bạch Đại đức! Nếu đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng biết được như thế, đây là chân thật lấy Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu, cũng là chân thật tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu. Vì có sao? Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu chẳng tùy hai hạnh, vì không hai tướng vậy. Như vậy Tĩnh lực, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa cũng chẳng tùy hai hạnh, vì không hai tướng vậy.

Bấy giờ, Phật khen Thiên Đê thích rằng: Hay thay, hay thay, như lời người vừa nói. Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu chẳng tùy hai hạnh. Vì có sao? Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu không hai tướng vậy. Như vậy Tĩnh lực, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa cũng chẳng tùy hai hạnh. Vì có sao? Vì Tĩnh lực, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa như thế cũng không hai tướng vậy.

Kiều Thi Ca! Các kẻ có muốn khiến Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu có hai tướng, thời là muốn khiến chơn như cũng có hai tướng. Vì có sao? Kiêu Thi Ca! Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu cùng chơn như không hai, không hai phần vậy. Kiêu Thi Ca! Các kẻ có muốn khiến Tĩnh lực, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa có hai tướng, thời là muốn khiến chơn như cũng có hai tướng. Vì có sao? Kiêu Thi Ca! Vì Tĩnh lực, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa cùng chơn như không hai, không hai phần vậy.

Kiều Thi Ca! Các kẻ có muốn khiến Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu có hai tướng. Vì có sao? Kiêu Thi ca! Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu cùng pháp giới không hai, không hai phần vậy. Kiêu Thi Ca! Các kẻ có muốn khiến Tĩnh lực, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa có hai tướng, thời là muốn khiến pháp giới cũng có hai tướng. Vì có sao? Kiêu Thi Ca! Vì Tĩnh lực, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa cùng pháp giới không hai, không hai phần vậy.

Kiều Thi Ca! Các kẻ có muốn khiến Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu có hai tướng, thời là muốn khiến pháp tánh cũng có hai tướng. Vì có sao? Kiêu Thi Ca! Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu cùng pháp tánh không hai, không hai phần vậy. Kiêu Thi Ca! Các kẻ có muốn khiến Tĩnh lực, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa thăm sâu có hai tướng, thời là muốn khiến pháp tánh cũng có hai tướng. Vì có sao? Kiêu Thi Ca! Vì Tĩnh lực, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa cùng pháp tánh không hai, không hai phần vậy.

Kiều Thi Ca! Các kẻ có muốn khiến Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu có hai tướng, thời là muốn khiến bất hư vọng tánh cũng có hai tướng. Vì có sao? Kiêu Thi Ca! Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu cùng bất hư vọng tánh không hai, không hai phần vậy. Kiêu Thi Ca! Các kẻ có muốn khiến Tĩnh lực, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa có hai tướng, thời là muốn khiến bất hư vọng tánh cũng có hai tướng. Vì có sao? Kiêu Thi Ca! Vì Tĩnh lực, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa cùng bất hư vọng tánh không hai, không hai phần vậy.

Kiều Thi Ca! Các kẻ có muốn khiến Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu có hai tướng, thời là muốn khiến bất biến dị tánh cũng có hai tướng. Vì có sao? Kiêu Thi Ca! Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu cùng bất biến dị tánh không hai, không hai phần vậy. Kiêu Thi Ca! Các kẻ có muốn khiến Tĩnh lực, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa có hai tướng, thời là muốn khiến bất biến dị tánh cũng có hai tướng. Vì có sao? Kiêu Thi Ca! Vì Tĩnh lực, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa cùng bất biến dị tánh không hai, không hai phần vậy.

Kiều Thi Ca! Các kẻ có muốn khiến Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu có hai tướng, thời là muốn khiến bình đẳng tánh cũng có hai tướng. Vì có sao? Kiêu Thi Ca! Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu cùng bình đẳng tánh không hai, không hai phần vậy. Kiêu Thi Ca! Các kẻ có muốn khiến Tĩnh lực, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa có hai tướng, thời là muốn khiến bình đẳng tánh cũng có hai tướng. Vì có sao? Kiêu Thi Ca! Vì Tĩnh lực, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa cùng bình đẳng tánh không hai, không hai phần vậy.

Kiều Thi Ca! Các kẻ có muốn khiến Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu có hai tướng, thời là muốn khiến ly sanh tánh cũng có hai tướng. Vì có sao? Kiêu Thi Ca! Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu cùng ly sanh tánh không hai, không hai phần vậy. Kiêu Thi Ca! Các kẻ có muốn khiến Tĩnh lực, Tĩnh tiến, An

nhân, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa có hai tướng, thời là muốn khiến ly sanh tánh cũng có hai tướng. Vì có sao? Kiêu Thi Ca! Vì Tĩnh lự, Tinh tiến, An nhân, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa cùng ly sanh tánh không hai, không hai phần vậy.

Kiêu Thi Ca! Các kẻ có muốn khiến Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu có hai tướng, thời là muốn khiến pháp định cũng có hai tướng. Vì có sao? Kiêu Thi Ca! Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu cùng pháp định không hai, không hai phần vậy. Kiêu Thi Ca! Các kẻ có muốn khiến Tĩnh lự, Tinh tiến, An nhân, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa có hai tướng, thời là muốn khiến pháp định cũng có hai tướng. Vì có sao? Kiêu Thi Ca! Vì Tĩnh lự, Tinh tiến, An nhân, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa cùng pháp định không hai, không hai phần vậy.

Kiêu Thi Ca! Các kẻ có muốn khiến Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu có hai tướng, thời là muốn khiến pháp trụ cũng có hai tướng. Vì có sao? Kiêu Thi Ca! Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu cùng pháp trụ không hai, không hai phần vậy. Kiêu Thi Ca! Các kẻ có muốn khiến Tĩnh lự, Tinh tiến, An nhân, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa có hai tướng, thời là muốn khiến pháp trụ cũng có hai tướng. Vì có sao? Kiêu Thi Ca! Vì Tĩnh lự, Tinh tiến, An nhân, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa cùng pháp trụ không hai, không hai phần vậy.

Kiêu Thi Ca! Các kẻ có muốn khiến Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu có hai tướng, thời là muốn khiến thật tế cũng có hai tướng. Vì có sao? Kiêu Thi Ca! Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu cùng thật tế không hai, không hai phần vậy. Kiêu Thi Ca! Các kẻ có muốn khiến Tĩnh lự, Tinh tiến, An nhân, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa có hai tướng, thời là muốn khiến thật tế cũng có hai tướng. Vì có sao? Kiêu Thi Ca! Vì Tĩnh lự, Tinh tiến, An nhân, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa cùng thật tế không hai, không hai phần vậy.

Kiêu Thi Ca! Các kẻ có muốn khiến Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu có hai tướng, thời là muốn khiến hư không giới cũng có hai tướng. Vì có sao? Kiêu Thi Ca! Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu cùng hư không giới không hai, không hai phần vậy. Kiêu Thi Ca! Các kẻ có muốn khiến Tĩnh lự, Tinh tiến, An nhân, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa có hai tướng, thời là muốn khiến hư không giới cũng có hai tướng. Vì có sao? Kiêu Thi Ca! Vì Tĩnh lự, Tinh tiến, An nhân, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa cùng hư không giới không hai, không hai phần vậy.

Kiêu Thi Ca! Các kẻ có muốn khiến Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu có hai tướng, thời là muốn khiến bất tư nghi giới cũng có hai tướng. Vì có sao? Kiêu Thi Ca! Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu cùng bất tư nghi giới không hai, không hai phần vậy. Kiêu Thi Ca! Các kẻ có muốn khiến Tĩnh lự, Tinh tiến, An nhân, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa có hai tướng, thời là muốn khiến bất tư nghi giới cũng có hai tướng. Vì có sao? Kiêu Thi Ca! Vì Tĩnh lự, Tinh tiến, An nhân, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa cùng bất tư nghi giới không hai, không hai phần vậy.

Bấy giờ, Thiên Đế Thích thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy đều nên chí thành lễ bái quanh hữu, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Sở vì sao? Vì tất cả chúng Bồ-tát Ma-ha-tát đều nương Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế tinh siêng tu học, đã được, sẽ được, hiện được Vô thượng Chánh Đẳng Bồ-đề. Bạch Thế Tôn! Như tôi khi ngự trên tòa Thiên đế trong điện Thiện Pháp tại cung trời Ba mươi ba, vì các thiên chúng tuyên nói Chánh pháp. Khi ấy có vô lượng các thiên tử thấy đi đến chỗ tôi nghe tôi thuyết pháp, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, quanh hữu lễ bái, chấp tay mà lui. Khi tôi chẳng ngự đó, các thiên tử thấy cũng đến chỗ này, tuy chẳng thấy tôi như khi tôi ngự, vẫn cung kính cúng dường và đều nói lên rằng: Chỗ đây là tòa Thiên Đế Thích vì các thiên chúng thấy thường ngự thuyết pháp, nay chúng ta đều nên coi như có Thiên chủ ở đây, cúng dường, quanh hữu lễ bái mà lui. Bạch Thế Tôn! Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa nếu có kẻ thơ tả, thọ trì, đọc tụng, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu khắp, phải biết chỗ ấy hằng có cõi này và mười phương vô biên thế giới khác, vô lượng, vô số trời, rồng, được-xoa, kiện-đạt-phước, a-tổ-lạc, yết-lộ-trà, khẩn-nại-lạc, mặc-hồ-lạc-già, người, phi người thấy đều đến nhóm họp. Mặc dù không có thuyết giả, vì kính trọng pháp nên cũng ở chỗ ấy cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, lễ bái mà lui. Vì có sao? Vì tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều nhân Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế mà được sanh vậy. Tất cả chúng Bồ-tát Ma-ha-tát, Độc giác, Thanh văn và các

hữu tình có đồ lạc thượng diệu, đều nương Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu như thế mà được sanh vậy. Thiết-lợi-la Phật cũng do Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu như thế, công đức huân tu được cúng dường vậy.

Bạch Thế Tôn! Như vậy Bát-nhã Ba-la-mật-đa cùng các hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát và sở chứng được Nhất thiết trí trí là nhân, là duyên, là sở nương tựa, là năng dẫn phát. Bạch Thế Tôn! Do duyên cố này nên tôi tác lên thuyết đây: Dù có Thiết-lợi-la Phật đây rầy châu Thiệm bộ lấy làm một phần, thơ tả Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu như thế lấy làm một phần. Trong hai phần này, ý tôi thà lấy Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế!

Bạch Thế Tôn! Tôi nếu khi đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu đây, thọ trì đọc tụng, chân chính nghĩ nhớ, tâm khế hợp với pháp nên đều chẳng thấy các tướng sợ hãi. Sở vì sao? Bạch Thế Tôn! Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết.

Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết, vậy nên Tĩnh lự, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa cũng vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết. Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết, vậy nên nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không cũng vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết. Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết, vậy nên chơn như, pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới cũng vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết. Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết, vậy nên khổ thánh đế, tập thánh đế, diệt thánh đế, đạo thánh đế cũng vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết.

Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết, vậy nên bốn tĩn lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định cũng vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết. Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết. Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết, vậy nên tám giải thoát, tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ cũng vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết. Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết, vậy nên bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi cũng vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết. Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết, vậy nên không giải thoát môn, vô tướng giải thoát môn, vô nguyện giải thoát môn cũng vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết. Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết, vậy nên năm nhãn, sáu thần thông cũng vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết.

Bạch thế Tôn! Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết, vậy nên Phật mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết. Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết, vậy nên pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả cũng vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết. Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết, vậy nên nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết. Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết, vậy nên tất cả đà-la-ni môn, tất cả tam-ma-địa môn cũng vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết.

Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết, vậy nên hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát cũng vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết. Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết, vậy nên chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cũng vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết. Bạch Thế Tôn! Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết, vậy nên tất cả pháp cũng vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây hữu tướng, hữu trạng, hữu ngôn, hữu thuyết, chẳng phải vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết ấy, là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chẳng nên biết tất cả pháp vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, vì tất cả hữu tình nói tất cả pháp vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết.

Bạch thế Tôn! Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết, chẳng phải hữu tướng, hữu trạng, hữu ngôn, hữu thuyết, vậy nên Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác biết tất cả pháp vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, vì các hữu tình nói tất cả pháp vô tướng, vô trạng, vô ngôn, vô thuyết.

Bạch Thế Tôn! Vậy nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa đáng thọ tất cả thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thầy, đem vô lượng thứ thượng diệu tràng hoa, hương xoa, hương bột thầy, y phục, anh lạc, bảo tràng, phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc, đèn sáng, hết các sẵn có cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen.

Bạch Thế Tôn! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa chăm lòng lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, như lý suy nghĩ, rộng vì hữu tình tuyên nói lưu khắp, hoặc lại thơ tả, các báu trau dồi, đem vô lượng thứ thượng diệu tràng hoa, hương xoa, hương bột thầy, y phục, anh lạc, bảo tràng, phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc, đèn sáng, hết các sẵn có cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Các thiện nam tử thiện nữ nhân này, quyết định chẳng đọa lại nơi địa ngục, bàng sanh, quỷ giới hoặc trong chốn biên thù, kẻ bất tín Phật pháp và ác kiến; chẳng đọa Thanh văn và bậc Độc giác mà quyết đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, thường thấy chư Phật, hằng nghe Chánh Pháp, chẳng lìa bạn lành, nghiêm tịnh cõi Phật, thành thực hữu tình. Từ một nước Phật đến một nước Phật cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen các Phật Thế Tôn và các chúng Bồ-tát Ma-ha-tát. Năng đem vô lượng thượng diệu tràng hoa, hương xoa, hương bột thầy, y phục, anh lạc, bảo tràng, phan lọng, các ngọc diệu trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc, đèn sáng mà vì cúng dường.

Bạch Thế Tôn! Giả sử Thiết-lợi-la Phật đầy rẫy những nơi Tam thiên đại thiên thế giới này đem làm một phần, thơ tả Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu như thế lại làm một phần. Trong hai phần này, ý tôi thà lấy Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế. Vì có sao? Vì tất cả Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác và Thiết-lợi-la Phật trong tam thiên giới đều từ Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà xuất sanh vậy. Lại nữa, Thiết-lợi-la Phật tam thiên giới đều do công đức thế lực Bát-nhã Ba-la-mật-đa huân tu, nên được các cõi trời, người, a-tổ-lạc thầy cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Do nhân duyên đây, các thiện nam tử thiện nữ nhân cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen Thiết-lợi-la Phật, quyết định chẳng đọa lại ba ác thú, thường sanh trời người hưởng các khoái lạc, giàu sang tự tại, tùy tâm sở nguyện cưới pháp Tam thừa mà tới Niết bàn.

Bạch Thế Tôn! Hoặc thấy Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, hoặc thấy chỗ tả Bát-nhã Ba-la-mật-đa thắm sâu, hai công đức này bình đẳng không khác. Vì có sao? Vì Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, cùng các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác bình đẳng không hai, không hai phần vậy.

Bạch Thế Tôn! Nếu có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác trụ ba phen chỉ dẫn, vì các hữu tình tuyên nói Chánh pháp, chỗ gọi Khế kinh, Ứng tụng, Biệt ký, Phúng tụng, Tự thuyết, Nhân duyên, Bản sự, Bản sanh, Phương quảng, Hy pháp, Thí dụ và Luận nghĩa. Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây thọ trì đọc tụng, rộng vì kẻ khác mà thuyết, hai công đức này bình đẳng không khác. Vì có sao? Vì nếu Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác hoặc ba phen chỉ dẫn, hoặc đã tuyên thuyết mười hai phần giáo, đều nương Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà xuất sanh vậy.

Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở mười phương thế giới như hằng hà sa, trụ ba phen chỉ dẫn, vì các hữu tình tuyên nói Chánh pháp, chỗ gọi Khế Kinh, Ứng tụng, Biệt ký, Phúng tụng, Tự thuyết, Nhân duyên, Bản sự, Bản sanh, Phương quảng, Hy pháp, Thí dụ và Luận nghĩa. Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây thọ trì đọc tụng, rộng vì kẻ khác mà thuyết, hai công đức này bình đẳng không khác. Vì có sao? Vì tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở mười phương thế giới như hằng hà sa, hoặc ba phen chỉ dẫn, hoặc đã tuyên thuyết mười hai phần giáo, đều nương Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà xuất sanh vậy.

Bạch Thế Tôn! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, đem vô lượng thứ thượng diệu tràng hoa, hương xoa, hương bột thấy, y phục, anh lạc, bảo tràng, phan lọng, các ngọc diệp trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc, đèn sáng, hết các sẵn có cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở mười phương thế giới như hằng hà sa. Lại có thiện nam tử thiện nữ nhân thờ tả Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng đem vô lượng thứ thượng diệu tràng hoa, hương xoa, hương bột thấy, y phục, anh lạc, bảo tràng, phan lọng, các ngọc diệp trân kỳ quý lạ, kỹ nhạc, đèn sáng, hết các sẵn có cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, hai công đức này bình đẳng không khác. Vì có sao? Vì các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều nương Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà xuất sanh vậy.

--- o0o ---